

BÁO CÁO

Kết quả giám sát công tác quản lý thu - chi ngân sách trên địa bàn huyện từ năm 2021 - 2023 và 6 tháng đầu năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 101/KH-BKTXH ngày 26/8/2024 của Ban Kinh tế - Xã hội, HĐND huyện về giám sát: Công tác quản lý thu - chi ngân sách trên địa bàn huyện từ năm 2021 - 2023 và 6 tháng đầu năm 2024. Đoàn giám sát Ban Kinh tế - Xã hội đã làm việc trực tiếp với phòng Tài chính - Kế hoạch, UBND 6 xã⁽¹⁾; giám sát gián tiếp qua báo cáo đối với 11 xã⁽²⁾, kết quả như sau:

I. TÌNH HÌNH CHUNG

Thực hiện các mục tiêu của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXV, nhiệm kỳ 2020 – 2025; Nghị quyết số 83/NQ-HĐND ngày 04 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân huyện về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 trong điều kiện còn gặp nhiều khó khăn. Từ năm 2021 – 2023 do ảnh hưởng suy thoái kinh tế toàn cầu, tình hình thế giới có nhiều biến động. Trong nước, do phải khắc phục hậu quả đợt lũ lịch sử 2020; dịch bệnh Covid -19 diễn biến phức tạp; giá xăng dầu, nguyên vật liệu tăng cao; dịch bệnh trên đàn gia súc; thiên tai diễn biến phức tạp; giá cả thị trường, lãi suất ở mức cao; thị trường bất động sản trầm lắng đã ảnh hưởng đến nguồn thu ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện; một số chỉ tiêu thu ngân sách không đạt kế hoạch đề ra, đặc biệt nguồn thu từ cấp quyền sử dụng đất đã ảnh hưởng đến tình hình sản xuất kinh doanh và đời sống của nhân dân. Trong bối cảnh đó, Huyện uỷ, HĐND, UBND huyện đã tập trung chỉ đạo triển khai kịp thời và đồng bộ, hiệu quả các giải pháp, kịp thời tháo gỡ khó khăn nên tình hình kinh tế - xã hội của huyện đã đạt được những kết quả quan trọng trên các lĩnh vực và cơ bản hoàn thành dự toán thu - chi ngân sách theo Nghị quyết của HĐND huyện thông qua, góp phần duy trì ổn định và phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an sinh xã hội, an ninh, quốc phòng của địa phương.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC THU – CHI NGÂN SÁCH

1. Công tác tham mưu, chỉ đạo, điều hành

Tiếp tục thực hiện kéo dài thời kỳ ổn định ngân sách nhà nước giai đoạn 2017 – 2020 và thời kỳ ổn định ngân sách nhà nước giai đoạn 2022 - 2025 theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và Nghị quyết số 122/2020/QH14 của Quốc hội, HĐND huyện đã ban hành các Nghị quyết⁽³⁾ nhằm tạo hành lang pháp

¹. Quảng Đông, Cảnh Dương, Quảng Tiến, Quảng Hợp, Quảng Thạch, Cảnh Hoá.

². Phù Hoá, Liên Trường, Quảng Thanh, Quảng Lưu, Quảng Phương, Quảng Xuân, Quảng Hưng, Quảng Tùng, Quảng Châu, Quảng Phú, Quảng Kim.

³. Nghị quyết số 54/NQ-HĐND ngày 22/12/2020 của HĐND huyện về dự toán thu, chi ngân sách nhà nước huyện Quảng Trạch năm 2021; Nghị quyết số 104/NQ-HĐND ngày 28/12/2021 của HĐND huyện về dự toán thu,

lý. Trong quá trình điều hành, triển khai thực hiện, UBND huyện đã ban hành các Quyết định⁽⁴⁾ cho cơ quan, đơn vị và các xã để chủ động triển khai thực hiện. Trong công tác điều hành, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ, luôn bám sát Nghị quyết của Huyện uỷ, HĐND để phối hợp với các ban, ngành, UBND các xã triển khai thực hiện có hiệu quả các chỉ tiêu kinh tế - xã hội.

Đối với phòng Tài chính - Kế hoạch, đã tham mưu UBND huyện trình HĐND huyện ban hành Nghị quyết; tham mưu UBND huyện ban hành các Quyết định về điều hành thu, chi ngân sách; Quyết định về phê duyệt chủ trương đầu tư, quyết toán vốn đầu tư, báo cáo kinh tế kỹ thuật, phê duyệt hồ sơ mời thầu ... và các văn bản chỉ đạo điều hành khác.

Đối với 6 xã được giám sát trực tiếp, UBND các xã đã trình HĐND xã ban hành 48 Nghị quyết về dự toán thu - chi ngân sách, Nghị quyết về phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước; ban hành quyết định về giao dự toán thu, chi ngân sách; công khai dự toán, công khai quyết toán; quy chế chi tiêu nội bộ và quản lý tài sản công.

2. Tình hình xây dựng, giao và thực hiện dự toán

2.1. Công tác xây dựng dự toán

Hàng năm, căn cứ các quy định của pháp luật có liên quan, hướng dẫn xây dựng dự toán của Bộ Tài chính, chỉ thị của UBND tỉnh về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách; tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân sách năm trước; dự báo tình hình phát triển kinh tế - xã hội, tốc độ tăng trưởng kinh tế và nguồn thu năm hiện hành đối với các khoản thu, UBND huyện đã chỉ đạo Chi cục Thuế khu vực Quảng Trạch - Ba Đồn phối hợp với các phòng, ban liên quan và UBND các xã xây dựng dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn trên cơ sở tổng hợp toàn bộ các khoản thu từ thuế, phí, lệ phí và các khoản thu khác trên địa bàn; bám sát Nghị quyết số 13/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh Quảng Bình quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách địa phương năm 2022 và thời kỳ ổn định ngân sách 2022 – 2025 theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; tình hình kinh tế - xã hội, tài chính trong và ngoài nước; tính toán cụ thể các yếu tố tăng, giảm và dịch chuyển nguồn thu do thay đổi chính sách pháp luật về thu, quản lý thu, các chính sách miễn, giảm thuế, phí, lệ phí và gia hạn thời gian nộp thuế.

Công tác xây dựng dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công, các Luật có liên quan; các

chi ngân sách nhà nước huyện Quảng Trạch năm 2022; Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 26/12/2022 của HĐND huyện về dự toán thu, chi ngân sách nhà nước huyện Quảng Trạch năm 2023; Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 20/12/2023 của HĐND huyện về dự toán thu, chi ngân sách nhà nước huyện Quảng Trạch năm 2024.

⁴. *Quyết định số 2901/QĐ-UBND ngày 28/12/2020 của UBND huyện về giao nhiệm vụ thu, chi ngân sách nhà nước năm 2021; Quyết định số 3266/QĐ-UBND ngày 29/12/2021 của UBND huyện về giao nhiệm vụ thu, chi ngân sách nhà nước năm 2022; Quyết định số 2764/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND huyện về giao nhiệm vụ thu, chi ngân sách nhà nước năm 2023; Quyết định số 2930/QĐ-UBND ngày 28/12/2023 của UBND huyện về giao nhiệm vụ thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024.*

quy định của pháp luật về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển, chi thường xuyên; quy định về phân cấp quản lý ngân sách, quản lý dự án đầu tư, đảm bảo ưu tiên thực hiện cải cách tiền lương, chính sách bảo hiểm xã hội. Các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng dự toán hàng năm luôn bám sát quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương theo Nghị quyết số 14/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Theo quy định, vào kỳ họp thường lệ cuối mỗi năm, HĐND huyện ban hành Nghị quyết về dự toán thu, chi ngân sách nhà nước; Nghị quyết về kế hoạch đầu tư công; Nghị quyết về phân bổ ngân sách địa phương năm sau của huyện. Trên cơ sở đó, UBND huyện ban hành quyết định giao vốn nhằm cụ thể hoá Nghị quyết của HĐND huyện và giao nhiệm vụ cho các cơ quan, đơn vị, địa phương.

Trong quá trình thực hiện, UBND huyện, phòng Tài chính - Kế hoạch đã ban hành nhiều văn bản quản lý, chỉ đạo và hướng dẫn các đơn vị, địa phương, các chủ đầu tư về công tác xây dựng, phân bổ và chấp hành dự toán ngân sách hàng năm và trong thời kỳ ổn định ngân sách.

2.2. Công tác giao dự toán

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn, số giao thu, chi hàng năm của UBND tỉnh, Nghị quyết của HĐND huyện, Phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu UBND huyện quyết định giao nhiệm vụ thu, chi ngân sách cho các cơ quan, đơn vị cấp huyện và các xã trên địa bàn huyện theo đúng thời gian quy định, đảm bảo chi tiết theo từng nội dung chi, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức trên tinh thần tiết kiệm.

3. Kết quả thực hiện thu – chi ngân sách

3.1. Năm 2021

- Thu ngân sách: Tổng thu ngân sách 1.460.122,5 triệu đồng, trong đó, Thu trên địa bàn 371.186,2 triệu đồng, đạt 140,8% Nghị quyết HĐND huyện giao; Thu từ các khoản hoàn trả phát sinh năm trước 1.999,2 triệu đồng; Thu bổ sung ngân sách cấp trên 889.558,8 triệu đồng; Thu chuyển nguồn năm 2020 sang 195.279,4 triệu đồng; Thu kết dư ngân sách năm 2020 chuyển sang 2.098,9 triệu đồng. Các khoản thu cơ bản đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch giao, có 9/9 mục⁽⁵⁾ thu đạt và vượt dự toán.

- Chi ngân sách: Tổng chi ngân sách 1.424.322,1 triệu đồng, đạt 189,8% dự toán, trong đó, Chi đầu tư phát triển 421.577,7 triệu đồng, đạt 198,7% dự toán; Chi thường xuyên 597.583,7 triệu đồng, đạt 115,4% dự toán; Chi chuyển nguồn

⁵ Thu từ khu vực công thương nghiệp - ngoài quốc doanh, đạt 113,6% dự toán; Lệ phí trước bạ, đạt 135% dự toán; Thuế thu nhập cá nhân, đạt 170,3% dự toán; Thu phí và lệ phí trong cân đối, đạt 141,6% dự toán; Thu tiền sử dụng đất, đạt 139,2% dự toán; Thu tiền thuê đất, đạt 109,6% dự toán; Thu khác trong cân đối ngân sách, đạt 350,9% dự toán; Thu từ quỹ đất công ích và hoa lợi công sản, đạt 116% dự toán.

252.629,2 triệu đồng; Chi bổ sung ngân sách cấp dưới 140.532,2 triệu đồng; Chi nộp ngân sách cấp trên 1.999,2 triệu đồng.

Trong phạm vi dự toán ngân sách được giao, UBND huyện đã điều hành chi ngân sách chặt chẽ đảm bảo đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức và chế độ theo quy định. Ưu tiên các nhiệm vụ quan trọng, thực hiện các chính sách an sinh xã hội, phòng chống thiên tai, dịch bệnh, khắc phục hậu quả lũ lụt. Chủ động cân đối, lồng ghép nhiều nguồn lực để thanh toán nợ đọng XDCB. Chi đầu tư phát triển tăng so với dự toán chủ yếu do quyết toán vốn đầu tư từ các nguồn chuyển nguồn năm 2020 chuyển sang, nguồn bổ sung có mục tiêu của tỉnh.

2.2. Năm 2022

- Thu ngân sách: Tổng thu ngân sách 1.565.041,6 triệu đồng, đạt 192,4% dự toán, trong đó, Thu trên địa bàn 436.882,3 triệu đồng, đạt 123,9% Nghị quyết HĐND huyện giao, bằng 117,7% so với thực hiện năm 2021; Thu từ các khoản hoàn trả phát sinh năm trước 104,2 triệu đồng; Thu bổ sung ngân sách cấp trên 874.706,3 triệu đồng; Thu chuyển nguồn năm 2021 sang 252.629,2 triệu đồng; Thu kết dư ngân sách năm 2021 chuyển sang 719,6 triệu đồng. Các khoản thu cơ bản đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch giao, có 9/9 mục⁽⁶⁾ thu đạt và vượt dự toán.

- Chi ngân sách: Tổng chi ngân sách 1.502.830,5 triệu đồng, đạt 197,9% dự toán, trong đó, Chi đầu tư phát triển 437.275,9 triệu đồng, đạt 161,7% dự toán; Chi thường xuyên 586.767,7 triệu đồng, đạt 123,3% dự toán; Chi chuyển nguồn 310.640,3 triệu đồng; Chi bổ sung cho ngân sách cấp dưới 168.042,3 triệu đồng; Chi nộp trả ngân sách cấp trên 104,2 triệu đồng.

UBND huyện đã chủ động phân bổ kịp thời, đúng mục đích nguồn kinh phí bổ sung có mục tiêu của tỉnh, nguồn chuyển nguồn năm trước sang, các Chương trình mục tiêu quốc gia cho các địa phương; Sử dụng, phân bổ nguồn dự phòng ngân sách để thực hiện các nhiệm vụ đột xuất, phát sinh theo quy định tại khoản 2 Điều 10 Luật Ngân sách nhà nước. Chi đầu tư phát triển tăng so với dự toán do quyết toán vốn đầu tư từ nguồn chuyển nguồn năm 2021 chuyển sang, nguồn bổ sung có mục tiêu của tỉnh. Chi thường xuyên tăng do trong năm tỉnh cấp bổ sung để chi hỗ trợ ngư dân tham gia khai thác đánh bắt xa bờ; hỗ trợ đối với người lao động không có giao kết hợp đồng gặp khó khăn do đại dịch Covid-19; Kinh phí thực hiện chính sách miễn thu thủy lợi phí; Hỗ trợ đất trồng lúa theo Nghị định 35/2015/NĐ-CP và Nghị định 62/2019/NĐ-CP; Kinh phí phục vụ tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ huyện.

2.3. Năm 2023

⁶. Thu từ khu vực công thương nghiệp - ngoài quốc doanh, đạt 111,8% dự toán; Lệ phí trước bạ, đạt 130,6% dự toán; Thuế thu nhập cá nhân, đạt 326,9% dự toán; Thu phí và lệ phí trong cân đối, đạt 239,9% dự toán; Thu tiền sử dụng đất, đạt 115,4% dự toán; Thu tiền thuê đất, đạt 1.046,2% dự toán; Thu khác trong cân đối ngân sách, đạt 235,9% dự toán; Thu từ quỹ đất công ích và hoa lợi công sản, đạt 179,1% dự toán. Một số chỉ tiêu không giao dự toán nhưng có số thu đạt cao như: Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước do TW quản lý; Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước do địa phương quản lý; Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp; Thu các khoản huy động, đóng góp.

- Thu ngân sách: Tổng thu ngân sách 1.375.059,9 triệu đồng, đạt 162,3% dự toán, trong đó, Thu trên địa bàn 309.188,2 triệu đồng, đạt 80,2% Nghị quyết HĐND huyện giao, bằng 70,8% so với thực hiện năm 2022; Thu hoàn trả giữa các cấp ngân sách 14.450,3 triệu đồng; Thu bổ sung ngân sách cấp trên 740.320,3 triệu đồng; Thu chuyển nguồn 310.640,3 triệu đồng; Thu kết dư ngân sách 460,8 triệu đồng. Năm 2023, thu cân đối ngân sách địa phương hụt thu so với dự toán, có 5/8 khoản⁽⁷⁾ thu đạt và vượt dự toán; 3/8 khoản⁽⁸⁾ thu đạt thấp. UBND huyện đã chỉ đạo các địa phương giữ lại nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2022 để dự phòng hụt thu năm 2023, huy động các nguồn lực dự phòng hụt thu cân đối, nguồn dự phòng ngân sách để bù hụt thu cân đối. Do vậy, cân đối thu, chi ngân sách năm 2023 cơ bản vẫn đảm bảo.

- Chi ngân sách: Tổng chi ngân sách 1.297.297,1 triệu đồng, đạt 166,2% dự toán, trong đó, Chi đầu tư phát triển 424.301,8 triệu đồng đạt 160,8% dự toán; Chi thường xuyên 548.624,0 triệu đồng, đạt 110,8% dự toán; Chi chuyển nguồn 140.409,0 triệu đồng; Chi bổ sung cho ngân sách cấp dưới 169.511,9 triệu đồng; Chi nộp trả ngân sách cấp trên 14.450,3 triệu đồng.

Trong bối cảnh thu ngân sách gặp khó khăn, UBND huyện đã chỉ đạo, hướng dẫn kịp thời cho các ban ngành, địa phương về chi ngân sách đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm, đúng chế độ quy định, cắt giảm tối đa các khoản chi phát sinh ngoài dự toán. Chi đầu tư phát triển tăng so với dự toán do quyết toán vốn đầu tư từ nguồn chuyển nguồn năm 2022 chuyển sang, nguồn bổ sung có mục tiêu của tỉnh thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn. Chi thường xuyên tăng do tỉnh cấp bổ sung chi hỗ trợ ngư dân tham gia khai thác đánh bắt xa bờ; Hỗ trợ giống lúa cho các địa phương sản xuất vụ Đông Xuân 2023 – 2024; Tăng lương theo Nghị định số 24/2023/NĐ-CP; Kinh phí thực hiện chính sách miễn thu thủy lợi phí, hỗ trợ đất trồng lúa; Diễn tập chiến đấu phòng thủ cấp xã năm 2023.

2.4. Sáu tháng đầu năm 2024

- Thu ngân sách: Tổng thu ngân sách nhà nước 702.813,1 triệu đồng, đạt 79,3% dự toán, trong đó, Thu trên địa bàn 208.678,5 triệu đồng, đạt 67,3% Nghị quyết HĐND huyện giao, bằng 118,2% so với thực hiện năm 2023; Thu bổ sung ngân sách cấp trên 391.947,4 triệu đồng; Thu chuyển nguồn 102.187,1 triệu đồng. So với dự toán HĐND huyện giao, có 2/8 khoản⁽⁹⁾ thu chưa đạt. Có 7/17 xã có số thu ngân sách ở mức thấp, không đạt dự toán đề ra (đạt dưới 50% so với dự toán), chủ yếu do khoản thu tiền sử dụng đất không đạt.

⁷. Thu từ khu vực công thương nghiệp - ngoài quốc doanh, đạt 131,6% dự toán; Thu phí và lệ phí trong cân đối, đạt 330,5% dự toán; Thu tiền thuê đất, đạt 1.530,2% dự toán; Thu khác trong cân đối ngân sách, đạt 532,0% dự toán; Thu từ quỹ đất công ích và hoa lợi công sản, đạt 138,1% dự toán.

⁸. Lệ phí trước bạ, đạt 68,1% dự toán; Thuế thu nhập cá nhân, đạt 30,8% dự toán; Thu tiền sử dụng đất, đạt 78,2% dự toán.

⁹. Thuế thu nhập cá nhân đạt 43,4% và lệ phí trước bạ đạt 48,3%; Có 4 khoản không giao dự toán nhưng đạt cao, gồm: Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp; Tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; Các khoản huy động, đóng góp.

- Chi ngân sách: Tổng chi ngân sách 481.080,9 triệu đồng, đạt 59,1% so với dự toán HĐND huyện giao, trong đó: Chi đầu tư phát triển 134.169,9 triệu đồng, đạt 66,9% dự toán; Chi thường xuyên 265.772,2 triệu đồng, đạt 45,4% dự toán; Chi bổ sung ngân sách cấp dưới 81.138,8 triệu đồng.

UBND huyện đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo các đơn vị, địa phương về tăng cường tiết kiệm chi ngân sách nhà nước; Sử dụng nguồn dự phòng chi phục vụ công tác phòng chống dịch bệnh viêm da nổi cục, dịch tả lợn Châu phi, diễn tập phòng chống cháy rừng và tìm kiếm cứu nạn. Các nhiệm vụ chi ngân sách 6 tháng đầu năm được thực hiện theo dự toán, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh.

3. Thu - chi tại các đơn vị được giám sát trực tiếp

3.1. Xã Quảng Đông

- Năm 2021:

Thu ngân sách: Tổng thu ngân sách 11.648,1 triệu đồng, đạt 138,3% dự toán, trong đó, Thu trên địa bàn 3.209,5 triệu đồng, đạt 77,9% dự toán. Có 3 khoản⁽¹⁰⁾ thu đạt cao, 4 khoản⁽¹¹⁾ thu đạt thấp. Thu bổ sung ngân sách cấp trên 5.038,4 triệu đồng; Thu chuyển nguồn năm 2020 sang 3.149,2 triệu đồng; Thu kết dư năm 2020 sang 250,9 triệu đồng.

Chi ngân sách: Tổng chi ngân sách 11.625,9 triệu đồng, đạt 138,0% dự toán, trong đó, Chi đầu tư phát triển 3.363,6 triệu đồng, đạt 77,7% dự toán; Chi thường xuyên 4.870,9 triệu đồng, đạt 121,6% dự toán; Chi dự phòng ngân sách 63,5 triệu đồng; Chi chuyển nguồn 3.327,9 triệu đồng; Kết dư ngân sách 22,1 triệu đồng.

- Năm 2022:

Thu ngân sách: Tổng thu ngân sách 16.184,8 triệu đồng, đạt 176,4% dự toán, trong đó, Thu trên địa bàn 5.748,7 triệu đồng, đạt 112,1% dự toán; có 7 khoản⁽¹²⁾ thu đạt cao, 2 khoản⁽¹³⁾ thu đạt thấp. Thu bổ sung ngân sách cấp trên 7.086,1 triệu đồng; Thu chuyển nguồn năm 2021 sang 3.327,9 triệu đồng; Thu kết dư năm 2021 sang 22,1 triệu đồng.

Chi ngân sách: Tổng chi ngân sách 16.171,7 triệu đồng, đạt 176,2% dự toán, trong đó, Chi đầu tư phát triển 5.200 triệu đồng, đạt 117,6% dự toán; Chi thường xuyên 6.570,3 triệu đồng, đạt 140,7% dự toán; Chi dự phòng ngân sách 59,8 triệu đồng; Chi chuyển nguồn 4.337,5 triệu đồng; Chi trả huyện 4,1 triệu đồng; Kết dư ngân sách 13,1 triệu đồng.

¹⁰. Phí và lệ phí; lệ phí muôn bài; lệ phí trước bạ.

¹¹. Thu khác ngân sách; tiền cấp QSD đất; quỹ đất công ích, hoa lợi công sản. Một số khoản HĐND xã không giao dự toán nhưng thực hiện đạt cao như: Phí bảo vệ môi trường; tiền cho thuê đất, thuê mặt nước; tiền cấp quyền khai thác khoáng sản.

¹². Phí và lệ phí; thu khác ngân sách; thuế GTGT; lệ phí muôn bài; lệ phí trước bạ; thuế TNCN; tiền cho thuê đất, thuê mặt nước.

¹³. Tiền cấp QSD đất; quỹ đất công ích, hoa lợi công sản. Một số khoản HĐND xã không giao dự toán nhưng thực hiện đạt cao như: Phí bảo vệ môi trường; tiền cấp quyền khai thác khoáng sản.

- Năm 2023:

Thu ngân sách: Tổng thu ngân sách 25.992,7 triệu đồng, đạt 126,6% dự toán, trong đó, Thu trên địa bàn 16.744,3 triệu đồng, đạt 101,1% dự toán; có 5 khoản⁽¹⁴⁾ thu đạt cao, 2 khoản⁽¹⁵⁾ thu đạt thấp. Thu bổ sung ngân sách cấp trên 4.897,8 triệu đồng; Thu chuyển nguồn năm 2022 sang 4.337,5 triệu đồng; Thu kết dư năm 2022 sang 13,1 triệu đồng.

Chi ngân sách: Tổng chi ngân sách 25.960,7 triệu đồng, đạt 126,5% dự toán, trong đó, Chi đầu tư phát triển 6.918,5 triệu đồng, đạt 48,0% dự toán; Chi thường xuyên 5.357,9 triệu đồng, đạt 93,7% dự toán; Chi dự phòng ngân sách 195,2 triệu đồng; Chi chuyển nguồn 13.489,1 triệu đồng; Kết dư ngân sách 32 triệu đồng.

- 6 tháng đầu năm 2024:

Thu ngân sách: Tổng thu ngân sách 18.559,9 triệu đồng, đạt 142,2% dự toán, trong đó, Thu trên địa bàn 1.794,9 triệu đồng, đạt 22,5% dự toán; Thu bổ sung ngân sách cấp trên 3.275,9 triệu đồng; Thu chuyển nguồn năm 2023 sang 13.489,1 triệu đồng.

Chi ngân sách: Tổng chi ngân sách 5.418,3 triệu đồng, đạt 41,5% dự toán, trong đó, Chi đầu tư phát triển 2.644,3 triệu đồng, đạt 33,0% dự toán; Chi thường xuyên 2.774,0 triệu đồng, đạt 57,9% dự toán.

3.2. Xã Cảnh Dương

- Năm 2021:

Thu ngân sách: Tổng thu ngân sách 7.584,8 triệu đồng, đạt 122,7% dự toán, trong đó, Thu trên địa bàn 276,9 triệu đồng, đạt 135,2% dự toán; có 3 khoản⁽¹⁶⁾ thu đạt thấp. Thu bổ sung ngân sách cấp trên 6.566,0 triệu đồng; Thu chuyển nguồn năm 2020 sang 708,9 triệu đồng; Thu kết dư năm 2020 sang 32,8 triệu đồng.

Chi ngân sách: Tổng chi ngân sách 7.584,8 triệu đồng, đạt 122,7% dự toán, trong đó, Chi đầu tư phát triển 2.237,7 triệu đồng, đạt 1146,5% dự toán; Chi thường xuyên 5.344,6 triệu đồng, đạt 117,9% dự toán; Chi chuyển nguồn 2,4 triệu đồng.

- Năm 2022:

Thu ngân sách: Tổng thu ngân sách 10.520,7 triệu đồng, đạt 192,1% dự toán, trong đó, Thu trên địa bàn 302,9 triệu đồng, đạt 35,6% dự toán; có 3 khoản⁽¹⁷⁾ thu đạt cao, khoản⁽¹⁸⁾ thu đạt thấp. Thu bổ sung ngân sách cấp trên 10.215,4 triệu đồng; Thu chuyển nguồn năm 2021 sang 2,4 triệu đồng.

¹⁴. Thu khác ngân sách; thuế GTGT; lệ phí môn bài; thuế TNCN; thuế tiêu thụ đặc biệt.

¹⁵. Phí và lệ phí; lệ phí trước bạ. Một số khoản HĐND xã không giao dự toán nhưng thực hiện đạt cao như: Thuế tài nguyên; phí bảo vệ môi trường; tiền cho thuê đất, thuê mặt nước; tiền cấp quyền khai thác khoáng sản.

¹⁶. Phí và lệ phí; thu khác ngân sách; tiền cấp QSD đất. Một số khoản HĐND xã không giao dự toán nhưng thực hiện đạt cao như: Thu đóng góp khác; lệ phí trước bạ.

¹⁷. Phí và lệ phí; thu khác ngân sách; lệ phí trước bạ.

¹⁸. Thu đóng góp khác; tiền cấp QSD đất; thuế TNCN; tiền thuê mặt đất, mặt nước.

Chi ngân sách: Tổng chi ngân sách 10.520,4 triệu đồng, đạt 192,1% dự toán, trong đó, Chi đầu tư phát triển 80 triệu đồng, đạt 12,7% dự toán; Chi thường xuyên 5.278,9 triệu đồng, đạt 111,1% dự toán; Chi chuyển nguồn 5.161,5 triệu đồng; Kết dư ngân sách 0,4 triệu đồng.

- Năm 2023:

Thu ngân sách: Tổng thu ngân sách 11.630,5 triệu đồng, đạt 207,1% dự toán, trong đó, Thu trên địa bàn 280,1 triệu đồng, đạt 39,3% dự toán; các khoản thu đều đạt thấp, có khoản dưới 50% dự toán. Thu bổ sung ngân sách cấp trên 6.188,5 triệu đồng; Thu chuyển nguồn năm 2022 sang 5.161,5 triệu đồng; Thu kết dư năm 2022 sang 0,4 triệu đồng.

Chi ngân sách: Tổng chi ngân sách 11.625,7 triệu đồng, đạt 207,0% dự toán, trong đó, Chi đầu tư phát triển 4.946,5 triệu đồng, đạt 1.648,8% dự toán; Chi thường xuyên 6.014,6 triệu đồng, đạt 115,6% dự toán; Chi chuyển nguồn 611,0 triệu đồng; Chi trả huyện 53,4 triệu đồng; Kết dư ngân sách 4,8 triệu đồng.

- 6 tháng đầu năm 2024:

Thu ngân sách: Tổng thu ngân sách 4.591,6 triệu đồng, đạt 63,9% dự toán, trong đó, Thu trên địa bàn 161,3 triệu đồng, đạt 18,0% dự toán; Thu bổ sung ngân sách cấp trên 3.819,2 triệu đồng; Thu chuyển nguồn năm 2023 sang 611,0 triệu đồng.

Chi ngân sách: Tổng chi ngân sách 2.840,3 triệu đồng, đạt 39,5% dự toán, trong đó, Chi đầu tư phát triển 0 đồng, đạt 0% dự toán; Chi thường xuyên 2.840,3 triệu đồng, đạt 44,0% dự toán.

3.3. Xã Quảng Tiến

- Năm 2021:

Thu ngân sách: Tổng thu ngân sách 9.686,9 triệu đồng, đạt 136,6% dự toán, trong đó, Thu trên địa bàn 110,3 triệu đồng, đạt 117,1% dự toán, có 2 khoản⁽¹⁹⁾ thu đạt cao, 2 khoản⁽²⁰⁾ thu đạt thấp. Thu bổ sung ngân sách cấp trên 9.356,4 triệu đồng; Thu chuyển nguồn năm 2020 sang 144 triệu đồng; Thu kết dư năm 2020 sang 76,2 triệu đồng.

Chi ngân sách: Tổng chi ngân sách 9.671,0 triệu đồng, đạt 136,4% dự toán, trong đó, Chi đầu tư phát triển 4.883,3 triệu đồng, đạt 178,8% dự toán; Chi thường xuyên 4.704,2 triệu đồng, đạt 111,5% dự toán; Chi chuyển nguồn 83,2 triệu đồng.

- Năm 2022:

Thu ngân sách: Tổng thu ngân sách 39.870,5 triệu đồng, đạt 825,5% dự toán, trong đó, Thu trên địa bàn 33.812,0 triệu đồng, đạt 6.428,1% dự toán, có 5

¹⁹. Thu khác; Lệ phí muộn bài.

²⁰. Phí và lệ phí; Hoa lợi công sản. Một số khoản HĐND xã không giao dự toán nhưng thực hiện đạt cao như: Lệ phí trước bạ; Phí bảo vệ môi trường; Thuế tài nguyên.

khoản⁽²¹⁾ thu đạt cao, 2 khoản⁽²²⁾ thu đạt thấp. Thu bổ sung ngân sách cấp trên 5.959,2 triệu đồng; Thu chuyển nguồn năm 2021 sang 83,2 triệu đồng; Thu kết dư năm 2021 sang 15,9 triệu đồng.

Chi ngân sách: Tổng chi ngân sách 39.856,2 triệu đồng, đạt 825,2% dự toán, trong đó, Chi đầu tư phát triển 4.504,4 triệu đồng, đạt 703,8% dự toán; Chi thường xuyên 4.870,1 triệu đồng, đạt 118,6% dự toán; Chi chuyển nguồn 30.481,7 triệu đồng.

- Năm 2023:

Thu ngân sách: Tổng thu ngân sách 39.819,1 triệu đồng, đạt 979,5% dự toán, trong đó, Thu trên địa bàn 212,5 triệu đồng, đạt 78,9% dự toán; có 2 khoản⁽²³⁾ thu đạt cao, 6 khoản⁽²⁴⁾ thu đạt thấp. Thu bổ sung ngân sách cấp trên 9.110,5 triệu đồng; Thu chuyển nguồn năm 2022 sang 30.481,7 triệu đồng; Thu kết dư năm 2022 sang 14,2 triệu đồng.

Chi ngân sách: Tổng chi ngân sách 39.819,1 triệu đồng, đạt 149,4% dự toán, trong đó, Chi đầu tư phát triển 33.744,4 triệu đồng; Chi thường xuyên 4.856,1 triệu đồng, đạt 126,6% dự toán; Chi chuyển nguồn 1.218,5 triệu đồng.

- 6 tháng đầu năm 2024:

Thu ngân sách: Tổng thu ngân sách 4.832,3 triệu đồng, đạt 98,9% dự toán, trong đó, Thu trên địa bàn 54,3 triệu đồng, đạt 25,3% dự toán; Thu bổ sung ngân sách cấp trên 3.559,5 triệu đồng; Thu chuyển nguồn năm 2023 sang 1.218,5 triệu đồng.

Chi ngân sách: Tổng chi ngân sách 4.531,3 triệu đồng, đạt 92,8% dự toán, trong đó, Chi đầu tư phát triển 2.034,7 triệu đồng; Chi thường xuyên 2.496,6 triệu đồng, đạt 51,1% dự toán.

3.4. Xã Quảng Hợp

- Năm 2021:

Thu ngân sách: Tổng thu ngân sách 10.535,1 triệu đồng, đạt 153,3% dự toán, trong đó, Thu trên địa bàn 248,1 triệu đồng, đạt 65,4% dự toán; các khoản thu đều không đạt dự toán, nhiều khoản thu đạt dưới 50% dự toán; Thu bổ sung ngân sách cấp trên 8.782,5 triệu đồng; Thu chuyển nguồn năm 2020 sang 1.499 triệu đồng; Thu kết dư năm 2020 sang 5,4 triệu đồng.

Chi ngân sách: Tổng chi ngân sách 10.524,0 triệu đồng, đạt 153,1% dự toán, trong đó, Chi đầu tư phát triển 4.239,5 triệu đồng 211,8% dự toán; Chi thường

²¹. Phí và lệ phí; Hoa lợi công sản. Một số khoản HĐND xã không giao dự toán nhưng thực hiện đạt cao như: Lệ phí trước bạ; Phí bảo vệ môi trường; Thuế tài nguyên.

²². Phí và lệ phí; Hoa lợi công sản. Một số khoản HĐND xã không giao dự toán nhưng thực hiện đạt cao như: Tiền thuê mặt đất, mặt nước; Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp.

²³. Tiền thuê mặt đất, mặt nước; Thu khác ngân sách.

²⁴. Phí và lệ phí; Hoa lợi công sản; Lệ phí muộn bài; Thuế GTGT; Lệ phí trước bạ; Thuế TNCN.

xuyên 5.859,6 triệu đồng, đạt 123,6% dự toán; Chi chuyển nguồn 424,8 triệu đồng; Kết dư ngân sách 11,1 triệu đồng.

- Năm 2022:

Thu ngân sách: Tổng thu ngân sách 7.862,7 triệu đồng, đạt 121,8% dự toán, trong đó, Thu trên địa bàn 242,2 triệu đồng, đạt 50,1% dự toán; có 3 khoản⁽²⁵⁾ thu đạt cao, 4 khoản⁽²⁶⁾ thu đạt thấp. Thu bổ sung ngân sách cấp trên 7.184,5 triệu đồng; Thu chuyển nguồn năm 2021 sang 424,8 triệu đồng; Thu kết dư năm 2021 sang 11,1 triệu đồng.

Chi ngân sách: Tổng chi ngân sách 7.862,7 triệu đồng, đạt 121,8% dự toán, trong đó, Chi đầu tư phát triển 1.333,2 triệu đồng, đạt 114,1% dự toán; Chi thường xuyên 6.516,4 triệu đồng, đạt 126,1% dự toán; Chi chuyển nguồn 13,0 triệu đồng.

- Năm 2023:

Thu ngân sách: Tổng thu ngân sách 12.020,5 triệu đồng, đạt 176,7% dự toán, trong đó, Thu trên địa bàn 1.651,8 triệu đồng, đạt 255,1% dự toán; có 2 khoản⁽²⁷⁾ thu đạt cao, 3 khoản⁽²⁸⁾ thu đạt thấp. Thu bổ sung ngân sách cấp trên 10.355,7 triệu đồng; Thu chuyển nguồn năm 2022 sang 13,0 triệu đồng.

Chi ngân sách: Tổng chi ngân sách 12.020,5 triệu đồng, đạt 176,7% dự toán, trong đó, Chi đầu tư phát triển 1.847,4 triệu đồng, đạt 102,0% dự toán; Chi thường xuyên 7.076,5 triệu đồng, đạt 145,3% dự toán; Chi chuyển nguồn 3.096,5 triệu đồng.

- 6 tháng đầu năm 2024:

Thu ngân sách: Tổng thu ngân sách 8.536,8 triệu đồng, đạt 109,8% dự toán, trong đó, Thu trên địa bàn 935,7 triệu đồng, đạt 291,8% dự toán; Thu bổ sung ngân sách cấp trên 4.504,5 triệu đồng; Thu chuyển nguồn năm 2023 sang 3.096,5 triệu đồng.

Chi ngân sách: Tổng chi ngân sách 3.756,3 triệu đồng, đạt 48,3% dự toán, trong đó, Chi đầu tư phát triển 724 triệu đồng, đạt 40,2% dự toán; Chi thường xuyên 3.032,3 triệu đồng, đạt 52,1% dự toán.

3.5. Xã Quảng Thạch

- Năm 2021:

Thu ngân sách: Tổng thu ngân sách 8.736,7 triệu đồng, đạt 156,4% dự toán, trong đó, Thu trên địa bàn 129,1 triệu đồng, đạt 147% dự toán; có 3 khoản⁽²⁹⁾ thu đạt cao, 5 khoản⁽³⁰⁾ thu đạt thấp. Thu bổ sung ngân sách cấp trên 7.055,7 triệu

²⁵. Phí và lệ phí; Thu khác ngân sách; Lệ phí trước bạ.

²⁶. Thu đóng góp; Thuế GTGT; Thuế TNCN; Tiền cấp QSD đất.

²⁷. Lệ phí trước bạ; Tiền cấp QSD đất.

²⁸. Phí và lệ phí; Thu đóng góp; Thuế GTGT.

²⁹. Phí và lệ phí; Thu khác ngân sách; Lệ phí muộn bài.

³⁰. Quỹ đất công ích, hoa lợi công sản; Thuế tài nguyên; Tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, phí thuộc lĩnh vực tài nguyên.

đồng; Thu chuyển nguồn năm 2020 sang 1.496,2 triệu đồng; Thu kết dư năm 2020 sang 55,6 triệu đồng.

Chi ngân sách: Tổng chi ngân sách 8.517,7 triệu đồng, đạt 153% dự toán, trong đó, Chi đầu tư phát triển 2.294,4 triệu đồng; Chi thường xuyên 6.009,1 triệu đồng; Chi dự phòng ngân sách 101 triệu đồng; Chi chuyển nguồn 214,2 triệu đồng; Kết dư ngân sách 218,9 đồng.

- Năm 2022:

Thu ngân sách: Tổng thu ngân sách 8.312,4 triệu đồng, đạt 169% dự toán, trong đó, Thu trên địa bàn 1.236,7 triệu đồng, đạt 354% dự toán, có 9 khoản⁽³¹⁾ thu đạt cao, 2 khoản⁽³²⁾ thu đạt thấp. Thu bổ sung ngân sách cấp trên 6.642,4 triệu đồng; Thu chuyển nguồn năm 2021 sang 214,2 triệu đồng; Thu kết dư năm 2021 sang 218,9 triệu đồng.

Chi ngân sách: Tổng chi ngân sách 8.285,5 triệu đồng, đạt 168% dự toán, trong đó, Chi đầu tư phát triển 316,1 triệu đồng, đạt 79,0% dự toán; Chi thường xuyên 7.150,5 triệu đồng, đạt 158,2% dự toán; Chi dự phòng ngân sách 89 triệu đồng; Chi chuyển nguồn 818,9 triệu đồng; Kết dư ngân sách 26,8 triệu đồng.

- Năm 2023:

Thu ngân sách: Tổng thu ngân sách 8.468,4 triệu đồng, đạt 131% dự toán, trong đó, Thu trên địa bàn 498,0 triệu đồng, đạt 83% dự toán, có 2 khoản⁽³³⁾ thu đạt cao, 6 khoản⁽³⁴⁾ thu đạt thấp. Thu bổ sung ngân sách cấp trên 7.124,7 triệu đồng; Thu chuyển nguồn năm 2022 sang 818,9 triệu đồng; Thu kết dư năm 2022 sang 26,8 triệu đồng.

Chi ngân sách: Tổng chi ngân sách 8.462,2 triệu đồng, đạt 131% dự toán, trong đó, Chi đầu tư phát triển 123,0 triệu đồng, đạt 18,2% dự toán; Chi thường xuyên 7.420,9 triệu đồng, đạt 128,5% dự toán; Chi dự phòng ngân sách 116 triệu đồng; Chi chuyển nguồn 918,2 triệu đồng; Kết dư ngân sách 6,2 triệu đồng.

- 6 tháng đầu năm 2024:

Thu ngân sách: Tổng thu ngân sách 5.665,8 triệu đồng, đạt 84% dự toán, trong đó, Thu trên địa bàn 1.533,5 triệu đồng, đạt 300% dự toán; Thu bổ sung ngân sách cấp trên 3.214 triệu đồng; Thu chuyển nguồn năm 2023 sang 918,2 triệu đồng.

Chi ngân sách: Tổng chi ngân sách 3.478,9 triệu đồng, đạt 51,4% dự toán, trong đó, Chi đầu tư phát triển 392,2 triệu đồng, đạt 51,4% dự toán; Chi thường xuyên 3.086,6 triệu đồng, đạt 50,4% dự toán.

³¹. Phí và lệ phí; Quỹ đất công ích, hoa lợi công sản, Lệ phí môn bài; Lệ phí trước bạ; Thuế GTGT; Thuế tài nguyên; Thuế TNCN; Phí thuộc lĩnh vực tài nguyên và bảo vệ rừng.

³². Thu khác ngân sách; Tiền cấp QSD đất.

³³. Thuế GTGT; Thuế TNCN.

³⁴. Phí và lệ phí; Quỹ đất công ích, hoa lợi công sản; Thu khác ngân sách; Thu đóng góp xây dựng CSHT; Lệ phí môn bài; Lệ phí trước bạ. Một số khoản HĐND xã không giao dự toán nhưng thực hiện đạt cao như: Thuế chuyển QSD đất; Phí thuộc lĩnh vực phi nông nghiệp.

3.6. Xã Cảnh Hoá

- Năm 2021:

Thu ngân sách: Tổng thu ngân sách 25.349,6 triệu đồng, đạt 504,5% dự toán, trong đó, Thu trên địa bàn 16.216,5 triệu đồng, đạt 976% dự toán, có 3 khoản⁽³⁵⁾ thu đạt cao, 2 khoản⁽³⁶⁾ thu đạt thấp. Thu bổ sung ngân sách cấp trên 7.686,3 triệu đồng; Thu chuyển nguồn năm 2020 sang 1.429,8 triệu đồng; Thu kết dư năm 2020 sang 16,8 triệu đồng.

Chi ngân sách: Tổng chi ngân sách 25.349,6 triệu đồng, đạt 504,5% dự toán, trong đó, Chi đầu tư phát triển 10.296,1 triệu đồng, đạt 605,6% dự toán; Chi thường xuyên 5.833,2 triệu đồng, đạt 122,5% dự toán; Chi chuyển nguồn 9.211,9 triệu đồng; Chi trả huyện 8,1 triệu đồng.

- Năm 2022:

Thu ngân sách: Tổng thu ngân sách 33.371,6 triệu đồng, đạt 386,6% dự toán, trong đó, Thu trên địa bàn 10.034,5 triệu đồng, đạt 2.898,8% dự toán; có 2 khoản⁽³⁷⁾ thu đạt cao, 4 khoản⁽³⁸⁾ thu đạt thấp. Thu bổ sung ngân sách cấp trên 10.566,2 triệu đồng; Thu chuyển nguồn năm 2021 sang 9.211,9 triệu đồng.

Chi ngân sách: Tổng chi ngân sách 29.812,7 triệu đồng, đạt 387,8% dự toán, trong đó, Chi đầu tư phát triển 11.231,7 triệu đồng, đạt 333,2% dự toán; Chi thường xuyên 5.810,2 triệu đồng, đạt 134,6% dự toán; Chi chuyển nguồn 12.770,8 triệu đồng.

- Năm 2023:

Thu ngân sách: Tổng thu ngân sách 19.728,3 triệu đồng, đạt 210,4% dự toán, trong đó, Thu trên địa bàn 315,4 triệu đồng, đạt 6,2% dự toán, có 2 khoản⁽³⁹⁾ thu đạt cao, khoản⁽⁴⁰⁾ thu đạt thấp. Thu bổ sung ngân sách cấp trên 6.642,0 triệu đồng; Thu chuyển nguồn năm 2022 sang 12.770,8 triệu đồng.

Chi ngân sách: Tổng chi ngân sách 19.728,3 triệu đồng, đạt 238,1% dự toán, trong đó, Chi đầu tư phát triển 8.854,0 triệu đồng, đạt 182,4% dự toán; Chi thường xuyên 10.384,8 triệu đồng, đạt 227,9% dự toán; Chi chuyển nguồn 404,1 triệu đồng; Kết dư ngân sách 85,4 triệu đồng.

- 6 tháng đầu năm 2024:

³⁵. Thu khác ngân sách; Lệ phí muôn bài; Thuế tài nguyên.

³⁶. Quỹ đất công ích, hoa lợi công sản; Phí thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường. Một số khoản HĐND xã không giao dự toán nhưng thực hiện đạt cao như: Lệ phí trước bạ; Tiền cấp QSD đất.

³⁷. Phí và lệ phí; Thu khác ngân sách; Lệ phí trước bạ; Tiền cấp QSD đất; Phí thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

³⁸. Quỹ đất công ích, hoa lợi công sản; Lệ phí muôn bài; Thuế VAT; Thuế TNCN. HĐND xã không giao dự toán nhưng thực hiện đạt cao như: Thuế tài nguyên.

³⁹. Thu khác ngân sách; Lệ phí muôn bài.

⁴⁰. Phí và lệ phí; Quỹ đất công ích; Lệ phí trước bạ; Tiền cấp QSD đất; Thuế VAT; Thuế TNCN. Một số khoản HĐND xã không giao dự toán nhưng thực hiện đạt cao như: Thuế tài nguyên; Phí thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

Thu ngân sách: Tổng thu ngân sách 10.728,7 triệu đồng, đạt 83,1% dự toán, trong đó, Thu trên địa bàn 6.617,8 triệu đồng, đạt 100% dự toán; Thu bổ sung ngân sách cấp trên 3.706,8 triệu đồng; Thu chuyển nguồn năm 2023 sang 404,1 triệu đồng.

Chi ngân sách: Tổng chi ngân sách 2.949,2 triệu đồng, đạt 22,8% dự toán, trong đó, Chi đầu tư phát triển 0 đồng, đạt 0% dự toán; Chi thường xuyên 2.949,2 triệu đồng, đạt 54,6% dự toán.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Từ năm 2021 - 2023, UBND huyện, UBND các xã đã luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện nghiêm túc các quy định trên lĩnh vực tài chính ngân sách theo quy định của pháp luật về Luật Ngân sách. Tích cực tổ chức thực hiện các bước trình tự thủ tục đảm bảo chặt chẽ từ khâu thảo luận, lập dự toán, giao dự toán, triển khai dự toán, quyết toán, công khai tài chính, công tác quản lý điều hành; công tác quản lý các quỹ chuyên dùng của xã và quản lý tài sản công đảm bảo theo quy định. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo được tăng cường, tập trung chỉ đạo triển khai kịp thời và đồng bộ, hiệu quả các giải pháp, kịp thời tháo gỡ khó khăn để phấn đấu hoàn thành dự toán thu, chi ngân sách theo Nghị quyết của HĐND huyện thông qua hằng năm, góp phần duy trì ổn định và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Việc điều hành và thực thi hoạt động thu ngân sách nhà nước trong bối cảnh kinh tế của huyện còn có nhiều khó khăn. Tuy nhiên, dưới sự lãnh đạo của Huyện uỷ, HĐND, UBND huyện đã tập trung các ngành, địa phương triển khai quyết liệt nhiều giải pháp linh hoạt, phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương nhằm đạt được các mục tiêu đề ra vừa hoàn thành nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước. Kết quả thực hiện chỉ tiêu thu ngân sách hằng năm góp phần thắng lợi mục tiêu chung về phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, trong đó nguồn thu tiền sử dụng đất đóng vai trò quan trọng, là nguồn lực quyết định thắng lợi kế hoạch đầu tư công, hoàn thiện cơ sở hạ tầng, quy hoạch phát triển địa phương, xây dựng các trường học đạt chuẩn Quốc gia, nâng cao chất lượng đường giao thông nông thôn, hệ thống kênh mương phục vụ tưới tiêu sản xuất nông nghiệp.

Công tác điều hành chi ngân sách đã theo đúng chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Tài chính, đảm bảo kịp thời mọi hoạt động của các cấp các ngành và các cơ quan, đơn vị; tập trung kinh phí thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, đáp ứng kịp thời đầy đủ kinh phí cho các hoạt động thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh. Việc quản lý, điều hành chi ngân sách nhà nước đảm bảo chặt chẽ theo đúng dự toán được duyệt, sử dụng ngân sách tiết kiệm, hiệu quả, đúng chế độ quy định, lồng ghép các chính sách, xây dựng phương án tiết kiệm để thực hiện ngay từ khâu phân bổ dự toán và trong quá trình thực hiện.

Việc điều hành thu - chi ngân sách cơ bản theo tiến độ dự toán; công tác quản lý, điều hành thu, chi ngân sách thực hiện theo đúng quy định, đảm bảo được các nhiệm vụ theo dự toán HĐND huyện giao. Tập trung kinh phí thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, đáp ứng kịp thời kinh phí cho các hoạt động thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh và thực hiện một số nhiệm vụ đột xuất, quan trọng khác của huyện.

Năm 2024 là năm thứ 3 thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2022 - 2025, các chỉ tiêu thu- chi ngân sách được giao dự toán cơ bản bằng và cơ cấu thu có cao hơn so với năm 2023. Tuy nhiên, qua số liệu báo cáo, một số chỉ tiêu thu ngân sách 6 tháng đầu năm đạt thấp, như: Thuế thu nhập cá nhân, lệ phí trước bạ, thu tiền sử dụng đất, có 7/17 xã có số thu đạt thấp dưới 50% so với dự toán. Chỉ số này phản ánh tình hình thu ngân sách của năm 2024 là rất khó khăn. Từ thực trạng đó, ngay từ những tháng đầu năm, cần có những giải pháp và những kịch bản để điều hành ngân sách một cách hợp lý nhất. Việc giải ngân nguồn vốn đầu tư phát triển được kiểm soát chặt chẽ, đảm bảo theo quy trình kiểm soát thanh toán vốn, kể cả vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư qua Kho bạc nhà nước. Các phòng ban ngành, địa phương đã rà soát, tháo gỡ khó khăn vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ giải ngân, kịp thời phân bổ các nguồn vốn, các Chương trình mục tiêu được phân bổ và cấp phát kịp thời, đáp ứng nhu cầu về vốn để thực hiện các chương trình, dự án.

2. Tồn tại, hạn chế

Chất lượng lập dự toán của các địa phương chưa cao, công tác dự báo còn hạn chế, đánh giá chưa chính xác tình hình thực hiện dự toán thu chi ngân sách nhà nước, chưa chú trọng tiết kiệm ngay từ khâu lập dự toán, chủ yếu dự kiến trên số ước thực hiện năm trước và tăng thêm một tỷ lệ nhất định cho năm kế hoạch để lập dự toán cho năm sau; chưa chủ động cân đối nguồn kinh phí dẫn đến tình trạng không tự chủ trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao của đơn vị, địa phương mình.

Công tác lập và giao dự toán một số nguồn thu chưa sát với tình hình thực tế của địa phương như: Thu tiền sử dụng đất, hoa lợi công sản, phí lệ phí, thu khác ngân sách...do đó phần nào ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ thu - chi ngân sách.

Công tác triển khai thực hiện một số dự án phát triển quỹ đất còn chậm nên lượng quỹ đất từ các dự án này không đưa ra được thị trường kịp thời, trong khi giá đất bất động sản tăng cao trong một thời gian khá dài dẫn đến mất cơ hội vàng để thu ngân sách. Điều này đã ảnh hưởng lớn đến công tác thu ngân sách của các địa phương, mất đi nguồn lực cho việc đầu tư phát triển.

Số thu vượt chủ yếu từ tiền sử dụng đất, tỷ lệ cơ cấu nguồn thu ngân sách vẫn chủ yếu từ nguồn thu tiền sử dụng đất, nhưng nguồn thu sử dụng đất không ổn định, thiếu tính bền vững trong khi một số sắc thuế vẫn chưa đạt kế hoạch.

Công tác thu và quản lý các sắc thuế trên địa bàn có lúc chưa được chú trọng. UBND các xã chưa chủ động khai thác đầy đủ các nguồn thu mới như thuế vận tải tư nhân, xây dựng tư nhân ...; một số khoản chi vượt so với dự toán.

Thất thu ngân sách ở một số lĩnh vực, nhất là thuế ngoài quốc doanh, mặc dù đã được các cấp, các ngành quan tâm, đặc biệt cơ quan thuế đã có nhiều nỗ lực, triển khai nhiều biện pháp để chống thất thu thuế nhưng hiệu quả vẫn chưa cao. Một số doanh nghiệp vẫn dây dưa, chây ì nợ đọng thuế.

Một số đơn vị, địa phương sai sót trong quyết toán ngân sách nhà nước khi chưa phản ánh đúng, đủ số thu, số chi thực tế phát sinh trong năm; việc chuyển nguồn, kết dư ngân sách còn cao; công tác thẩm định, xét duyệt, quyết toán ngân sách chậm, chưa đảm bảo quy trình, thủ tục; chứng từ chưa đầy đủ, rõ ràng; một số xã nợ đọng xây dựng cơ bản ở mức cao.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với UBND huyện

Tập trung các biện pháp cụ thể, trọng tâm, chủ động, linh hoạt, giải pháp quyết liệt thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu kinh tế - xã hội mà Nghị quyết số 83/NQ-HĐND ngày 04 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân huyện về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 – 2025.

Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác quản lý thu – chi ngân sách trên địa bàn. Khai thác hiệu quả các nguồn thu, chống thất thu ngân sách. Chỉ đạo phòng Tài chính – Kế hoạch, các phòng, ban liên quan thực hiện quản lý thu – chi ngân sách đúng quy định hiện hành. Chỉ đạo cơ quan Thuế phối hợp với các ngành liên quan giám sát, kiểm tra thực hiện pháp luật thuế trên địa bàn.

Chỉ đạo Trung tâm phát triển quỹ đất, UBND các xã được giao làm chủ đầu tư các dự án phát triển quỹ đất khẩn trương đẩy nhanh tiến độ các bước thủ tục, sớm đưa lượng quỹ đất ra tổ chức đấu giá kịp thời; đồng thời chỉ đạo các phòng, ban đơn vị liên quan hướng dẫn, tạo điều kiện giúp các xã trong việc thực hiện các dự án phát triển quỹ đất có quy mô nhỏ dưới 0,5 ha để thực hiện các bước quy trình thủ tục trích đo, phân lô, chuyển mục đích và giao đất, định giá khởi điểm phù hợp với tình hình thị trường, tổ chức đấu giá kịp thời thu ngân sách hằng năm.

Có văn bản chỉ đạo các xã không để tình trạng nợ đọng trong hoạt động xây dựng cơ bản, chỉ được phép triển khai khởi công mới công trình khi có nguồn lực thực thu tài chính.

Chỉ đạo tuyên truyền, giáo dục pháp luật về thuế; tổ chức rà soát các nguồn thu – chi ngân sách trên địa bàn; tăng cường công tác thu, chống thất thu và nợ đọng thuế.

Thực hiện nghiêm túc các kết luận của Chủ tọa kỳ họp, các kiến nghị của Kiểm toán nhà nước. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật trên lĩnh vực tài chính ngân sách.

2. Đối với phòng Tài chính – Kế hoạch

Tham mưu UBND huyện chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên về quản lý thu – chi ngân sách trên địa bàn. Triển khai kịp thời công tác giao dự toán thu – chi ngân sách cho UBND các xã.

Công tác lập dự toán phải tuân thủ nguyên tắc, tiêu chí, tiêu chuẩn, định mức và sát với tình hình thực tế của từng cơ quan đơn vị. Quy trình lập dự toán thực hiện đúng Luật Ngân sách, đặc biệt là công tác thảo luận dự toán để tránh giao dự toán không sát thực tế dẫn đến một số khoản thu qua nhiều năm không đạt chỉ tiêu. Trong quá trình tham mưu UBND huyện điều hành ngân sách cần có các văn bản hướng dẫn cụ thể cho các địa phương để có cơ sở thực hiện quản lý thu – chi ngân sách một cách chặt chẽ, đúng quy định pháp luật.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực tài chính nhất là vấn đề kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn thường xuyên để kịp thời phát hiện những sai sót (nếu có) và nâng cao tập huấn đào tạo nghiệp vụ chuyên môn đội ngũ công chức kế toán ngân sách xã.

Nâng cao chất lượng quyết toán ngân sách nhà nước, tăng cường kiểm tra, thẩm định quyết toán ngân sách xã, chỉ đạo khắc phục kịp thời những sai sót, tránh tình trạng khi đã duyệt quyết toán nhưng cơ quan chức năng kiểm tra, kiểm toán thì bị xuất toán, đề nghị thu hồi.

3. Đối với UBND các xã

Quản lý thu – chi ngân sách nhà nước đảm bảo Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản có liên quan. Sử dụng ngân sách đúng mục đích và hiệu quả, công tác thu – chi ngân sách phải bám sát dự toán được giao đầu năm, tránh tình trạng chi vượt dự toán và hạn chế việc điều chỉnh, bổ sung dự toán.

Thu ngân sách cần xây dựng kế hoạch và có phương án cụ thể, rà soát các nguồn thu, đảm bảo thu đúng đối tượng, thu đủ, đúng thời gian quy định, tránh bỏ lọt các nguồn thu gây thất thu ngân sách. Có biện pháp trong ngắn hạn, dài hạn nuôi dưỡng nguồn thu và phát triển nguồn thu. Xác định nguồn thu tiền sử dụng đất là một nguồn lực góp phần quyết định thắng lợi đến kế hoạch đầu tư công hàng năm và trung hạn, vì vậy cần rà soát quỹ đất phù hợp với quy hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt giai đoạn 2021 – 2030 để chủ động trích đo, phân lô ở các thôn có nhu cầu đất ở và thực hiện nhanh các thủ tục theo quy định đưa quỹ đất ra đấu giá kịp thời.

Chi đầu tư phát triển bám sát kế hoạch đầu tư công trung hạn và nguồn lực tài chính hiện có. Thực hiện đầu tư xây dựng cơ bản và khởi công mới khi có nguồn tài chính thực thu, hạn chế xảy ra tình trạng nợ đọng.

Tiếp tục rà soát các khoản thu chưa đạt kế hoạch để chỉ đạo thu đúng, thu đủ, kịp thời; kiểm tra phân loại các khoản nợ đọng để có biện pháp tận thu theo quy định của pháp luật. Thực hiện đúng quy định về công khai tài chính và giám sát ngân sách nhà nước của cộng đồng theo quy định tại Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 và Điều 16 Luật ngân sách năm 2015.

Tăng cường công tác phối hợp giữa Mặt trận, các đoàn thể chính trị - xã hội trong công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật trên lĩnh vực tài chính ngân sách xã. Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc trong việc chủ trì tổ chức việc giám sát ngân sách nhà nước của cộng đồng. Tăng cường phối hợp chặt chẽ với cơ quan Thuế để triển khai thu thuế đúng đối tượng, đúng định mức. Đồng thời phát huy vai trò chủ động tham mưu của công chức kế toán trên lĩnh vực tài chính ngân sách xã.

Trên đây là Báo cáo giám sát chuyên đề về công tác quản lý thu – chi ngân sách trên địa bàn huyện từ năm 2021 – 2023 và 6 tháng đầu năm 2024 của Ban Kinh tế - Xã hội, HĐND huyện./.

Nơi nhận:

- TT. HĐND huyện;
- UBND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Đoàn giám sát;
- Phòng TC-KH;
- UBND các xã;
- Lưu: VT, Ban KT-XH.

**TM. BAN KINH TẾ - XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN**



Trần Minh Hương